

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSPT
Ngày: 21/04/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **NGUYỄN TUẤN LONG**

2/ Ông **VÕ ĐÌNH PHƯƠNG**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **ĐẶNG VĂN CHIẾN** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **PHẠM BAI** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn H, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo bị kháng nghị:

LÊ VĂN H - Sinh năm: 1988 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn P B, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lê Văn T (đã mất) và bà Trần Thị C - sinh năm: 1950.

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Bản án số 87/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 11/8/2015, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 13.500.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2016, nộp án phí HSST ngày 04/4/2016.

- Bản án số 07/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/10/2017, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 1.485.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2019, nộp án phí HSST ngày 24/5/2018.

- Bản án số 46/2020/HSST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 11/3/2020, tài sản

bị chiếm đoạt có giá trị 1.530.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2021, nộp án phí HSST ngày 14/4/2021.

Bị cáo bị giam giữ trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng nghị:*

- Bị hại: Ông Đỗ Văn H1 – Sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn S, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị C - Sinh năm: 1950

Trú tại: Thôn P B, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 23/5/2022, H đi từ huyện V vào thị xã N, Khánh Hòa. Khi đến thôn S, xã N, thị xã N thấy nhà ông Đỗ Văn H1 không có người trông coi nên đã leo qua rào để đi vào bên trong. Thấy cửa bị khóa nên H đã dùng mỏ lết phá khóa cửa chính rồi đi vào trong nhà tìm kiếm tài sản thì thấy 01 máy hàn, 01 máy bắn tôn và 01 máy cắt sắt đựng trong hộp nhựa nên H lấy trộm số tài sản này. Sau đó, H mang về khu vực chợ xã V, huyện V bán cho một người đàn ông tên T1 không rõ lai lịch để lấy số tiền 800.000 đồng sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 601/KL-HĐĐG ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã N xác định: 01 máy hàn hiệu Sasuke, 01 máy cắt cầm tay và 01 máy bắn tôn có giá trị là 3.608.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 cái đục dài 25cm, 01 mỏ lết bằng sắt dài khoảng 30cm đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu; 01 đĩa CD kèm theo hồ sơ vụ án, 01 đôi dép sọc ngang màu trắng đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi caro dài tay màu trắng đen, 01 quần jean Cơ quan điều tra đang tạm giữ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Văn H1 yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Văn H 1 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 16/QĐ-VKS-P7 ngày 06/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa kháng nghị bản án số 88/2022/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa với nội dung: đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa hủy bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa để xét xử lại theo hướng tuyên thu 800.000 đồng để nộp ngân

sách nhà nước và quy định cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên yêu cầu kháng nghị. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng để hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa và xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng nghị:

Ngày 06/01/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 16/QĐ-VKS-P7 đối với bản án số 88/2022/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Theo quy định tại Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giải quyết quyết định kháng nghị nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị hại Đỗ Văn H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị C đến phiên tòa phúc thẩm, tuy nhiên ông H1 và bà C vắng mặt, đồng thời tại đơn trình bày đề ngày 07/4/2023 ông Đỗ Văn H1 có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[3] Về nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:

[3.1]. Về số tiền 800.000 đồng bị cáo Lê Văn H khai có được từ việc bán tài sản trộm cắp được cho người khác:

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Theo hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, bị hại tại các phiên tòa sơ và phúc thẩm cho thấy: Ngày 23/5/2022, bị cáo Lê Văn H đã có hành vi trộm cắp số tài sản gồm 01 máy hàn hiệu Sasuke, 01 máy cắt cầm tay và 01 máy bắn tôn có tổng giá trị 3.608.000 đồng của ông Đỗ Văn H1. Số tài sản này bị cáo khai đã bán cho một người đàn ông không xác định được lai lịch với giá 800.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo Lê Văn H đã tìm mua và bồi thường cho bị hại Đỗ Văn H1 1 máy hàn, 1 máy cắt và 1 máy bắn tôn có chức năng tương tự các tài sản đã bị bị cáo chiếm đoạt. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng giá trị chênh lệch, do số máy bị cáo mua để bồi thường cho bị hại không còn mới như các máy móc đã bị mất trộm. Như vậy, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận giải quyết

xong về bồi thường dân sự, giá trị bồi thường được các bên thống nhất tương đương toàn bộ giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Về số tiền 800.000 đồng: bị cáo Lê Văn H khai đây là số tiền có được khi bị cáo bán tài sản trộm cắp được của ông Đỗ Văn H1 cho một người không xác định lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được lai lịch của người tên T2, vì vậy tại Bản kết luận điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định sẽ tiếp tục tiến hành điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: việc bị cáo Lê Văn H khai đã bán tài sản trộm cắp được cho một người không xác định được lai lịch chỉ là lời khai từ một phía bị cáo, lời khai này đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp tục điều tra, xác minh. Trong vụ án này, bị cáo đã thỏa thuận thực hiện toàn bộ trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Do đó, trong trường hợp có cơ sở xác định tính xác thực của lời khai của bị cáo, xác định được nhân thân, lai lịch người mua tài sản trộm cắp được từ bị cáo, hoặc có căn cứ xác định có đối tượng thực hiện hành vi phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” thì số tiền 800.000 đồng nói trên sẽ được xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tuyên buộc bị cáo Lê Văn H nộp số tiền 800.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước.

[3.2]. Về nội dung tại mục 5 phần Quyết định của bản án quy định về quyền kháng cáo đã ghi: “Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm”. Việc Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên như trên về quyền kháng cáo là chưa đầy đủ thành phần người có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật, cụ thể là chưa bao gồm người có quyền kháng cáo là bị cáo và bị hại trong vụ án. Tuy nhiên, theo biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 07/12/2022, đơn trình bày đề ngày 07/4/2023 của bị hại Đỗ Văn H1 và lời khai xác nhận của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa phúc thẩm thì tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị hại đã được nghe thẩm phán chủ tọa phiên tòa giải thích về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, bị hại. Bị cáo H, bị hại H1 đã hiểu về quyền kháng cáo và đồng ý với toàn bộ nội dung của bản án sơ thẩm nên không kháng cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy nội dung phần quyết định về quyền kháng cáo của Tòa án cấp sơ thẩm là có thiếu sót nhưng thực tế không gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị hại trong vụ án, nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại mà Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm về vấn đề này.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn H bồi thường cho bị hại Đỗ Văn H1 số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép sọc ngang màu trắng đen; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, họa tiết caro trắng đen; 01 quần jean rách gối.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Ninh Hòa ngày 07/11/2022).

- Lưu vào hồ sơ 01 đĩa CD-R có chứa nội dung là đoạn camera, hình ảnh Lê Văn H thực hiện hành vi đột nhập vào nhà của ông Đỗ Văn H1 ngày 23/5/2022.

2/ Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- Công an TX Ninh Hòa
- VKSND TX Ninh Hòa
- Chi cục THADS TX Ninh Hòa
- TAND TX Ninh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH